TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 305/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 11-7-2023
Về tranh chấp: Ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Văn Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Quang Bảo.
Bà Nguyễn Thị Kim Chung.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Văn Kiên - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thu Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 199/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2023 về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Chu Thị Thúy H, sinh năm 1990; số căn cước công dân: 036190027975; nơi đăng ký thường trú: Khu L, phường V, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 239 L, phường V, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. (có mặt)

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1983; số căn cước công dân: 036083006079 nơi đăng ký thường trú: Khu L, phường V, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 239 L, phường V, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện nộp ngày 09-5-2023, trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn là chị Chu Thị Thúy H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn M tổ chức lễ cưới và tự nguyện kết hôn ngày 10-02-2009, hai bên có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn chị và anh M chung sống hòa thuận được một thời gian đến năm 2015 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, kinh tế gia đình gặp khó khăn, anh M thường xuyên chửi mắng. xúc phạm chị, đã có lần anh M có hành vi bạo lực chị trước mặt các con tuy nhiên vì muốn giữ gìn hạnh phúc gia đình nên chị đã bỏ qua vì anh M đã xin lỗi chị và hứa không tái phạm. Tuy nhiên đến ngày 29-4-2023 anh M tiếp tục có hành vi bạo hành khiến chị phải nhập viện điều trị, trong thời gian chung sống với anh M đã có giai đoạn chị bị trầm cảm, vì vậy chị phải chuyển ra ngoài sinh sống. Sau khi chị nộp đơn ly hôn tại Tòa án, anh M có gặp chị nói chuyện tuy nhiên chị xác định không thể tiếp tục chung sống với anh M được nữa. Hiện tại chị và anh M đã sống ly thân, vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc nhau, chị có nguyện vọng xin ly hôn anh M.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Hà L, sinh ngày 10-7-2011 (giới tính: Nữ) và Nguyễn Hà A, sinh ngày 13-8-2018 (giới tính: Nữ) Nếu ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con Nguyễn Hà A, anh Nguyễn Văn M nuôi con Nguyễn Hà L, hai bên không phải cấp dương nuôi con cho nhau.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Chị Chu Thị Thúy H xác định vợ chồng tự thỏa thuận, chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Tại bản tự khai đề ngày 17-5-2023, trong quá trình tham gia tố tụng bị đơn là anh Nguyễn Văn M trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, ngày 10-02-2009. Về nguyên nhân mâu thuẫn theo anh trình bày vợ chồng không có mâu thuẫn lớn, chỉ là những mẫu thuẫn xích mích nhỏ trong gia đình, sau khi chị H gửi đơn ly hôn anh cũng đã nói chuyện để vợ chồng hòa giải mâu thuẫn nhưng chị H không thay đổi. Anh xác định vợ chồng đã sống ly thân tuy nhiên anh vẫn còn tình cảm với chị H và có nguyện vọng đoàn tụ để vợ chồng nuôi dạy con cái.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Hà L, sinh ngày 10-7-2011 (giới tính: Nữ) và Nguyễn Hà A, sinh ngày 13-8-2018 (giới tính: Nữ). Nếu ly hôn anh sẽ chăm sóc và nuôi dưỡng con Nguyễn Hà L, chị H sẽ chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hà A, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Anh Nguyễn Văn M có quan điểm vợ chồng tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại biên bản thu thập tài liệu chứng cứ chính quyền địa phương xác nhận mâu thuẫn của chị Chu Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn M, nay chị H xin ly hôn,

quan điểm của địa phương đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại đơn đề nghị ngày 17-5-2023 của cháu Nguyễn Hà L có nguyện vọng được ở với bố Nguyễn Văn M.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định căn cứ Điều 21, Điều 262 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nhận xét đánh giá:

Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Quan hệ hôn nhân giữa Chu Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn M là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách, quan điểm sống khác nhau, vợ chồng không có biện pháp khắc phục mâu thuẫn. Chị H và anh M đã sống ly thân mỗi người một nơi, hôn nhân của Chị H và anh M đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mâu thuẫn kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 đề nghị Hội đồng xét xử xử ly hôn giữa chị Chu Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn M.

Về con chung, chị Chu Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn M có 02 con chung là Nguyễn Hà Linh, sinh ngày 10-7-2011 (giới tính: Nữ) và Nguyễn Hà A, sinh ngày 13-8-2018 (giới tính: Nữ). Nguyện vọng của Chị H muốn được nuôi cháu Nguyễn Hà A, anh Nguyễn Văn M muốn được nuôi cháu Nguyễn Hà L. Vì vậy căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 đề nghị Hội đồng xét xử giao con Nguyễn Hà A cho chị Chu Thị Thúy H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giao con Nguyễn Hà L cho anh Nguyễn Văn M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về án phí: Chị Chu Thị Thúy H là nguyên đơn nên căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chị Chu Thị Thúy H phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Chu Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện

Nam Trực, tỉnh Nam Định ngày 10-02-2009 nên hôn nhân giữa chị Chu Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn M là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn chị Chu Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn M phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ tính cách hai bên không hòa hợp, vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra xô xát cãi nhau. Sau khi nộp đơn ly hôn tại Tòa án, anh M đã nói chuyện với chị H để vợ chồng hòa giải, hàn gắn mâu thuẫn tuy nhiên vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Anh M không đồng ý ly hôn nhưng cũng không có biện pháp gì khắc phục mâu thuẫn. Hiện tại, vợ chồng anh chị đang sống ly thân, cuộc sống chung không còn trên thực tế. Nay Chị H xác định không còn tình cảm với anh M và đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa Chị H và anh M mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử có căn cứ cho ly hôn giữa chị Chu Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn M theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2] Về con chung: Vợ chồng có có 02 con chung là Nguyễn Hà L, sinh ngày 10-7-2011 (giới tính: Nữ) và Nguyễn Hà A, sinh ngày 13-8-2018 (giới tính: Nữ). Khi ly hôn chị chị Chu Thị Thúy H có nguyện vọng được nuôi con Nguyễn Hà Anh, anh Nguyễn Văn M có nguyện vọng nuôi con Nguyễn Hà Linh, cháu Nguyễn Hà L cũng có nguyện vọng ở với anh M. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ giao con Nguyễn Hà A cho chị Chu Thị Thúy H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con Nguyễn Hà L cho anh Nguyễn Văn M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Xét thấy, sau khi ly hôn chị Chu Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn M mỗi người đều trực tiếp nuôi dưỡng một con chung, vì vậy hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

[4] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Chị Chu Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội chị Chu Thị Thúy H là nguyên đơn trong vụ án nên phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử ly hôn giữa chị Chu Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn M.

2. Về con chung: Giao cho chị Chu Thị Thúy H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Nguyễn Hà A, sinh ngày 13-8-2018 (giới tính: Nữ); giao cho anh Nguyễn Văn M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Nguyễn Hà L, sinh ngày 10-7-2011 (giới tính: Nữ),

Chị Chu Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn M không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được hạn chế, cản trở các quyền này.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con chung

3. Về án phí: Chị Chu Thị Thúy H phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị Chu Thị Thúy H đã nộp tại biên lai số 0000079 ngày 09-5-2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định.

4. Quyền kháng cáo: Chị Chu Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn M có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Trường

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- UBND xã N, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định;
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.